

Bản án số: 57/2018/HS-PT
Ngày: 19-9-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

- Thành phần Hội đồng xét xử P thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thư

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Khương
Bà Lê Hồng Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:
Ông Hà Văn Hiến – Kiểm sát viên.

Trong ngày 19/9/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử P thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 58/2018/HSPT ngày 27 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo Điều T (P).

Do có kháng cáo của bị cáo Điều T (P) đối với bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HSST ngày 17/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo có kháng cáo:

Điều T (P), sinh năm 1980; Nơi đăng ký thường trú: Tổ 03, ấp S, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước; Chỗ ở hiện nay: Tổ 02, ấp S, xã T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Stiêng; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 02/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Con ông: Điều S, sinh năm 1949 (Đã chết) và bà Thị C, sinh năm: 1955; Sống chung như vợ chồng với: Thị H, sinh năm 1988; có 01 con tên: Điều Trịnh P, sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: không; Ngày 09/9/2017 thực hiện hành vi hiếp dâm, ngày 25/12/2017 bị khởi tố và cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 09/09/2017, bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số 93H9-5685 đến nhà ông Điều S để uống rượu cùng một số người khác. Đến khoảng 19 giờ, bị cáo ra về, khi đi đến chỗ để xe, bị cáo phát hiện điện thoại di động của mình bị mất nên quay lại hỏi bà Thị M (vợ ông S) và tìm kiếm quanh sân xem có bị rơi không. Lúc trở ra trước cửa nhà, bị cáo nhìn thấy con gái ông S và bà

M là Thị L đang cầm điện thoại di động của Thị L nên bị cáo mượn điện thoại của Liệt để gọi vào số điện thoại của mình. Bị cáo vừa gọi vừa đi ra đường bê tông liên ấp cách nhà S khoảng 30 mét để tìm điện thoại, Thị L cũng đi theo. Bị cáo biết Thị L bị bệnh tâm thần, không có khả năng nhận thức, ai nói gì cũng nghe nên nảy sinh ý định giao cầu với Thị L. Bị cáo chui vào bụi cây cỏ dại bên đường bê tông rồi vẫy tay bảo Thị L vào, khi Thị L vào bụi cây, bị cáo dùng tay phải nắm vai trái đẩy Thị L ngã ngửa xuống đất. Sau đó, bị cáo dùng tay cởi quần của L xuống ngang đùi làm lộ âm hộ rồi dùng tay phải vuốt, sờ mông và âm hộ của Thị L tạo kích thích cho dương vật của mình cương cứng để giao cầu với Thị L. Khoảng 1 phút sau, dương vật của bị cáo vẫn chưa cương cứng nên bị cáo cởi dây thắt lưng, kéo khóa quần của mình xuống tiếp tục kích thích cho dương vật cương cứng để giao cầu với L. Lúc này, Điều Cao T, Điều N và Điều D là các cháu của bà M đi tìm Thị L vì trước đó nhìn thấy Thị L đi theo bị cáo ra đường bê tông. Khi đến bụi cây Điều Cao T, Điều N và Điều D thấy lá cây rung lên nhưng không thấy người nên báo sự việc cho em trai của Thị L là Điều V biết. Điều V đến bụi cây thấy bị cáo đang ngồi đè lên chân của Thị L nên dùng nón bảo hiểm, cục gạch đánh bị cáo bị thương nên bị cáo chưa giao cầu được với Thị L. Sau đó, Bị cáo được đưa đến Trung tâm y tế thị xã Bình Long cấp cứu còn gia đình Thị L đến cơ quan công an trình báo sự việc đến ngày 18/12/2017 gia đình của Thị L làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án và xử lý hình sự đối với hành vi của bị cáo.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số: 229/2017/TD ngày 11/09/2017 của Trung tâm giám định y khoa - pháp y tỉnh Bình Phước kết luận: màng trinh của Thị Liệt bị giãn đường kính khoảng 1,5cm, không xung huyết, có vết rách vị trí 10 giờ mép rách không bầm tím, không xung huyết; âm đạo có nhiều khí hư màu trắng đục; không tìm thấy tinh trùng.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 483 ngày 06/11/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa kết luận: Tại thời điểm xảy ra sự việc và hiện nay Thị L không có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HS-ST ngày 17/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước đã tuyên xử bị cáo Điều T (P) phạm tội “Hiếp dâm”. Áp dụng khoản 1 Điều 111, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 18, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009. Xử phạt bị cáo **Điều T (P)** 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về vật chứng, án phí và quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Ngày 25/5/2018 bị cáo Điều T (P) có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo Điều T (P) thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm nhận định và xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 không chấp nhận xin hưởng án treo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 24/2018/HS-ST ngày 17/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa P thẩm bị cáo Điều T (P) khai nhận hành vi: Vào 19 giờ ngày 09/9/2017 tại bụi cây bên đường bê tông liên ấp thuộc tổ 1, ấp C, xã T, thị xã B, tỉnh Bình Phước. Lợi dụng bị hại bị bệnh tâm thần, mất năng lực hành vi dân sự không thể tự vệ được, bị cáo đã thực hiện hành vi ngồi đè lên người, cởi quần của người bị hại xuống ngang đùi rồi dùng tay phải vuốt, sờ mông, sờ âm hộ của người bị hại và cởi dây thắt lưng, kéo khóa quần của mình xuống kích thích cho dương vật cương cứng nhằm giao cấu trái với ý muốn của người bị hại thì bị phát hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu đã thu thập được hồ sơ trong vụ án. Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Điều T (P) phạm tội “Hiếp dâm” theo khoản 1 Điều 111 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Điều T về yêu cầu xin được hưởng án treo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất trật tự tại địa phương, xâm phạm trực tiếp đến thuần phong mỹ tục, nhân phẩm, sức khỏe và quyền bất khả xâm phạm về tinh dục của người phụ nữ. Mặc dù, bị cáo nhận thức được hành vi giao cấu trái ý muốn của người khác là vi phạm pháp luật, bị cáo biết rõ bị hại bị bệnh tâm thần không thể tự vệ được mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Điều đó, chứng tỏ bị cáo là người thiếu ý thức chấp hành pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội để đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa tội phạm và thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình, có thái độ ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội chưa đạt, phạm tội lần đầu, có trình độ văn hóa thấp (lớp 2), trình độ nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đến hành vi, nhân thân của bị cáo, áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt với mức án 02 (hai) năm tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo không đưa ra được những căn cứ đặc biệt nào mới so với cấp sơ thẩm, do đó không có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử được chấp nhận.

Án phí hình sự P thẩm bị cáo Điều T (P) phải chịu theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355 ; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Điều T (P);

Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 24/2018/HS-ST ngày 17/5/2018 của Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Tuyên bố bị cáo Điều T (P) phạm tội “Hiếp dâm”.

Áp dụng khoản 1 Điều 111, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 18, Điều 52 Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt bị cáo Điều T (P) 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Điều T (P) phải chịu 200.000 đồng.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự P thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước; (01)
- PV 27 CA tỉnh Bình Phước; (01)
- Trại giam CA tỉnh Bình Phước; (01)
- TAND, VKSND thị xã Bình Long; (02)
- Chi cục THADS thị xã Bình Long; (02)
- Công an thị xã Bình Long; (02)
- Bị cáo có kháng cáo; (02)
- Tổ nghiệp vụ; Lưu. (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Thư (đã ký)